UBND TỈNH QUẢNG NINH
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 506/TB-SYT

Quảng Ninh, ngày 23 tháng 01 năm 2022

THÔNG BÁO
Cấp độ dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh
(Cập nhật đến 17 giờ 00, ngày 23/01/2022)

Căn cứ Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành quy định tạm thời "Thích ứng an toàn, linh hoạt kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19"; Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12/10/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành quy định tạm thời "Thích ứng an toàn, linh hoạt kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19";

Thực hiện Quyết định số 3634/QĐ-UBND ngày 19/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố cấp độ dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Trên cơ sở báo cáo của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật và Ban chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 các huyện, thị xã, thành phố về tình hình dịch bệnh tại các địa phương, Sở Y tế thông báo cấp độ dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, cập nhật ngày 23/01/2022 như sau:

TT	Đơn vị hành chính	Cấp độ dịch			
		Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
1	Cấp tỉnh	x			
2	Cấp huyện	07	03	03	
3	Cấp xã	93	40	44	

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm).

Sở Y tế đang trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định điều chỉnh cấp độ dịch toàn tỉnh.

Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:
- Bộ Y tế (báo cáo);
- BCĐPC dịch COVID-19 tỉnh (báo cáo);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Các Sở, ngành, địa phương;
- Sở Thông tin & truyền thông;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- GĐ và các PGĐ Sở Y tế;
- Cổng thông tin điện tử Sở Y tế (đăng tải);
- Các đơn vị y tế trên địa bàn tỉnh;
- Lưu: VT, NVY.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
TỈNH QUẢNG NINH

Nguyễn Minh Tuấn

Phạm Thị Hoa
Sở Y tế, Tỉnh Quảng Ninh
23-01-2022 20:17:37
+07:00

THÔNG BÁO CẤP ĐỘ DỊCH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NINH

(Kèm theo Công văn số: 506 /TB-SYT ngày 23/01/2022 của Sở Y tế)

TT	Xã/phường/thị trấn	Cấp độ dịch cấp huyện			Phân loại cấp độ dịch cấp xã/ phường			
		Chỉ số/10 0.000 dân	Tỉ lệ người từ 50 tuổi được tiêm đủ liều VX phòng COVID-19	Cấp độ	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
I	**Thị xã Đông Triều**	**117**	**≥ 80%**	**2**	**6**	**9**	**6**	
1	Phường Đông Triều				x			
2	Phường Mạo Khê						x	
3	Phường Xuân Sơn					x		
4	Phường Hưng Đạo					x		
5	Phường Kim Sơn					x		
6	Phường Đức Chính				x			
7	Xã Thuỷ An					x		
8	Xã Nguyễn Huệ				x			
9	Xã Hồng Phong				x			
10	Xã Tràng An					x		
11	Xã Việt Dân				x			
12	Xã Tân Việt					x		
13	Xã Bình Dương					x		
14	Xã Yên Thọ					x		
15	Xã Yên Đức						x	
16	Xã Hoàng Quế						x	
17	Xã Tràng Lương						x	
18	Xã Bình Khê					x		
19	Xã Hồng Thái Đông						x	
20	Xã Hồng Thái Tây						x	
21	Xã An Sinh				x			
II	**TP. Uông Bí**	**258**	**≥ 80%**	**3**	**1**	**1**	**8**	
1	Phường Bắc Sơn						x	
2	Phường Nam Khê				x			
3	Phường Phương Đông						x	
4	Phường Phương Nam						x	
5	Phường Quang Trung						x	
6	Phường Thanh Sơn						x	
7	Phường Trưng Vương					x		
8	Phường Vàng Danh						x	
9	Phường Yên Thanh						x	
10	Xã Thượng Yên Công						x	
III	**Thị xã Quảng Yên**	**243**	**≥ 80%**	**3**	**1**	**4**	**14**	

TT	Xã/phường/thị trấn	Cấp độ dịch cấp huyện			Phân loại cấp độ dịch cấp xã/ phường			
		Chỉ số/10 0.000 dân	Tỉ lệ người từ 50 tuổi được tiêm đủ liều VX phòng COVID-19	Cấp độ	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
1	Phường Cộng Hòa						x	
2	Phường Đông Mai						x	
3	Phường Hà An						x	
4	Phường Minh Thành					x		
5	Phường Nam Hòa						x	
6	Phường Phong Cốc						x	
7	Phường Phong Hải						x	
8	Phường Quảng Yên					x		
9	Phường Tân An					x		
10	Phường Yên Giang				x			
11	Phường Yên Hải						x	
12	Xã Cẩm La						x	
13	Xã Hiệp Hòa						x	
14	Xã Hoàng Tân					x		
15	Xã Liên Hòa						x	
16	Xã Liên Vị						x	
17	Xã Sông Khoai						x	
18	Xã Tiền An						x	
19	Xã Tiền Phong						x	
IV	**TP. Hạ Long**	**40,8**	**≥ 80%**	**1**	**22**	**11**	**0**	
1	Phường Bạch Đằng				**x**			
2	Phường Bãi Cháy				**x**			
3	Phường Cao Thắng					**x**		
4	Phường Cao Xanh					**x**		
5	Phường Đại Yên				**x**			
6	Phường Giếng Đáy					**x**		
7	Phường Hà Khánh					x		
8	Phường Hà Khẩu					**x**		
9	Phường Hà Lầm				**x**			
10	Phường Hà Phong				**x**			
11	Phường Hà Tu				**x**			

TT	Xã/phường/thị trấn	Cấp độ dịch cấp huyện			Phân loại cấp độ dịch cấp xã/ phường			
		Chỉ số/10 0.000 dân	Tỉ lệ người từ 50 tuổi được tiêm đủ liều VX phòng COVID-19	Cấp độ	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
12	Phường Hà Trung				x			
13	Phường Hoành Bồ					x		
14	Phường Hồng Gai				x			
15	Phường Hồng Hà				x			
16	Phường Hồng Hải				x			
17	Phường Hùng Thắng				x			
18	Phường Tuần Châu				x			
19	Phường Trần Hưng Đạo					x		
20	Phường Việt Hưng				x			
21	Phường Yết Kiêu					x		
22	Xã Bằng Cả				x			
23	Xã Dân Chủ				x			
24	Xã Đồng Lâm				x			
25	Xã Đồng Sơn				x			
26	Xã Hòa Bình				x			
27	Xã Kỳ Thượng				x			
28	Xã Lê Lợi				x			
29	Xã Quảng La					x		
30	Xã Sơn Dương					x		
31	Xã Tân Dân				x			
32	Thống Nhất					x		
33	Vũ Oai				x			
V	**TP. Cẩm Phả**	**278**	**≥ 80%**	**3**	**0**	**6**	**10**	
1	Phường Quang Hanh						x	
2	Phường Cẩm Thạch						x	
3	Phường Cẩm Thủy					x		
4	Phường Cẩm Trung					x		
5	Phường Cẩm Thành						x	
6	Phường Cẩm Bình						x	
7	Phường Cẩm Tây						x	
8	Phường Cẩm Đông						x	
9	Phường Cẩm Sơn						x	

TT	Xã/phường/thị trấn	Cấp độ dịch cấp huyện			Phân loại cấp độ dịch cấp xã/ phường			
		Chỉ số/10 0.000 dân	Tỉ lệ người từ 50 tuổi được tiêm đủ liều VX phòng COVID-19	Cấp độ	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
10	Phường Cẩm Phú						x	
11	Phường Cẩm Thịnh					x		
12	Phường Cửa Ông						x	
13	Phường Mông Dương						x	
14	Xã Cẩm Hải					x		
15	Xã Cộng Hòa					x		
16	Xã Dương Huy					x		
VI	**Huyện Vân Đồn**	**110**	**≥ 80%**	**2**	**6**	**3**	**3**	
1	Thị trấn Cái Rồng						x	
2	Xã Bàn Sen				x			
3	Xã Bình Dân						x	
4	Xã Đài Xuyên					x		
5	Xã Đoàn Kết				x			
6	Xã Đông Xá						x	
7	Xã Hạ Long				x			
8	Xã Minh Châu					x		
9	Xã Ngọc Vừng				x			
10	Xã Quan Lạn				x			
11	Xã Thắng Lợi					x		
12	Xã Vạn Yên				x			
VII	**Huyện Cô Tô**	**7,3**	**≥ 80%**	**1**	**3**	**0**	**0**	
1	Thị trấn Cô Tô				x			
2	Xã Đồng Tiến				x			
3	Xã Thanh Lân				x			
VIII	**Huyện Ba Chẽ**	**21,5**	**≥ 80%**	**1**	**7**	**1**	**0**	
1	Nam Sơn				x			
2	Thị Trấn				x			
3	Đồn Đạc					x		
4	Thanh Sơn				x			
5	Thanh Lâm				x			
6	Đạp Thanh				x			
7	Minh Cầm				x			
8	Lương Mông				x			

TT	Xã/phường/thị trấn	Cấp độ dịch cấp huyện			Phân loại cấp độ dịch cấp xã/ phường			
		Chỉ số/10 0.000 dân	Tỉ lệ người từ 50 tuổi được tiêm đủ liều VX phòng COVID-19	Cấp độ	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
IX	**Huyện Bình Liêu**	**1,5**	**≥ 80%**	**1**	**7**	**0**	**0**	
1	Thị trấn Bình Liêu				x			
2	Xã Đồng Tâm				x			
3	Xã Đồng Văn				x			
4	Xã Hoành Mô				x			
5	Xã Húc Động				x			
6	Xã Lục Hồn				x			
7	Xã Vô Ngại				x			
X	**Huyện Tiên Yên**	**58**	**≥ 80%**	**2**	**6**	**4**	**1**	
1	Thị trấn Tiên Yên				x			
2	Xã Đại Dực					x		
3	Xã Điền Xá				x			
4	Xã Đông Hải					x		
5	Xã Đông Ngũ					x		
6	Xã Đồng Rui					x		
7	Xã Hà Lâu				x			
8	Xã Hải Lạng						x	
9	Xã Phong Dụ				x			
10	Xã Tiên Lãng				x			
11	Xã Yên Than				x			
XI	**Huyện Đầm Hà**	**44,9**	**≥ 80%**	**1**	**8**	**0**	**1**	
1	Thị Trấn Đầm Hà				x			
2	Xã Quảng Lâm				x			
3	Xã Quảng An				x			
4	Xã Tân Bình				x			
5	Xã Dực Yên				x			
6	Xã Quảng Tân						x	
7	Xã Đầm Hà				x			
8	Xã Tân Lập				x			
9	Xã Đại Bình				x			
XII	**Huyện Hải Hà**	**2,2**	**≥ 80%**	**1**	**11**	**0**	**0**	
1	Thị trấn Quảng Hà				x			
2	Xã Cái Chiên				x			
3	Xã Đường Hoa				x			
4	Xã Quảng Chính				x			
5	Xã Quảng Đức				x			

TT	Xã/phường/thị trấn	Cấp độ dịch cấp huyện			Phân loại cấp độ dịch cấp xã/ phường			
		Chỉ số/10 0.000 dân	Tỉ lệ người từ 50 tuổi được tiêm đủ liều VX phòng COVID-19	Cấp độ	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
6	Xã Quảng Long				x			
7	Xã Quảng Minh				x			
8	Xã Quảng Phong				x			
9	Xã Quảng Sơn				x			
10	Xã Quảng Thành				x			
11	Xã Quảng Thịnh				x			
XIII	**TP. Móng Cái**	**32**	**≥ 80%**	**1**	**15**	**1**	**1**	
1	Phường Ka Long					x		
2	Phường Hòa Lạc				x			
3	Phường Trần Phú				x			
4	Phường Ninh Dương				x			
5	Phường Trà Cổ				x			
6	Phường Hải Hòa				x			
7	Phường Bình Ngọc				x			
8	Phường Hải Yên				x			
9	Xã Quảng nghĩa				x			
10	Xã Hải Tiến				x			
11	Xã Hải Đông				x			
12	Xã Vạn Ninh				x			
13	Xã Hải Xuân				x			
14	Xã Vĩnh Thực						x	
15	Xã Vĩnh Trung				x			
16	Xã Bắc Sơn				x			
17	Xã Hải Sơn				x			